

Số:/QC – HĐQT

Thái Nguyên, ngày tháng 04 năm 2015

Dự thảo

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 27/06/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI;

- Căn cứ nội dung cuộc họp tại biên bản họp số: 03/BB – HĐQT ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và chỉ định ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định thể thức tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

2. Các cổ đông của Công ty và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội.

1. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự đại hội và được phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề được ghi trong nội dung chương trình của đại hội.

2. Được ban tổ chức đại hội gửi giấy mời họp kèm theo dự thảo quy chế đại hội, chương trình đại hội để nghiên cứu và góp ý trước bằng văn bản cho Ban tổ chức đại hội để tổng hợp, hoặc để thảo luận trực tiếp tại đại hội.

3. Được phát thẻ biểu quyết với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện (ví dụ thẻ biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 10.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 10.000 phiếu biểu quyết).

4. Cổ đông đến dự đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội, nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt (hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).

Điều 3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội.

1. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
2. Tôn trọng quyền điều hành của chủ tọa đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự đại hội.
4. Mang theo giấy mời họp kèm theo giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền) và giấy tờ tùy thân (chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu), trình cho ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu.

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:
 - Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.
 - Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy ủy quyền tham dự đại hội.
 - Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
 - Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và thông qua trước đại hội.
 - Phát thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường nơi tổ chức đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu để đại hội bầu trong số những đại biểu tham dự đại hội. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là thư ký đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ biểu quyết, phát phiếu biểu quyết, thu phiếu biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa đại hội.



3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký đại hội.

1. Chủ tọa đại hội:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa đại hội.

- Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Điều khiển đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.

b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của Đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của đại hội.

c. Có quyền trì hoãn đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một giờ điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của đại hội.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thư ký đại hội do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc cho Chủ tọa điều hành đại hội, ghi chép và đọc biên bản, nghị quyết đại hội.

Chương II

TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được mời họp khi quyết định triệu tập đại hội (theo quy định tại Điều 102 Luật doanh nghiệp).

Điều 7. Trình tự tiến hành đại hội.

1. Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Thông qua Đoàn chủ tịch; Ban Thư ký; Ban kiểm phiếu.

- Thông qua chương trình Đại hội (*gửi trước cho các cổ đông*)

- Biểu quyết thông qua các nội dung đã được Đoàn chủ tịch trình bày.

224
STY
HÀN
LA HI
MI

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua biên bản Đại hội

2. Điều kiện thông qua các nội dung trong chương trình đại hội.

Việc biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình đại hội đều thực hiện theo hình thức giơ phiếu biểu quyết. Quyết định của đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 8. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành.

1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 6 Quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

2. Trong đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần thứ 2.

3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông tham dự như thế nào cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, VP.

T.M/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
(Dự thảo)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI báo cáo đánh giá việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty về quản trị hoạt động Công ty với những nội dung như sau:

I/ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2014.

1/Thuận lợi.

Được hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Đảng ủy, Công Đoàn Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc quan tâm ủng hộ, chỉ đạo sát sao.

Sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ Công ty phù hợp với các yêu cầu thực tiễn, đổi mới trên mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp.

Cơ quan quản lý, cơ quan điều hành, người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí phấn đấu vì mục tiêu chung của Công ty, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Mối quan hệ phối hợp hành động giữa chuyên môn với các tổ chức đoàn thể của Công ty trên cơ sở quy chế dân chủ, phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ vì mục tiêu phát triển của Công ty mà Hội đồng quản trị đã xác định.

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 25/01/2014 Hội đồng quản trị có 5 thành viên.

Từ ngày 25/01/2014 đến 10/4/2014 Hội Đồng Quản trị Công ty có 4 thành viên, do Đ/C Nông Nhật Ba ủy viên Hội đồng quản trị không điều hành.

Ngày 10/4/2014 đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI đã bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2013-2018) đối với bà : Lê Thị Thu Hiền.

Từ ngày 10/4/2014 đến ngày 31/12/2014 Hội đồng quản trị có 5 thành viên.

Trong tập thể hội đồng quản trị có chủ tịch Hội Đồng Quản trị là Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc –Vinacomin còn lại các thành viên Hội đồng quản trị khác làm việc kiêm nhiệm công tác điều hành tại Công ty nên việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện nghị quyết luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty.

2/ Khó khăn.

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu. Ở trong nước, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm. Kinh doanh bất động sản đã có dấu hiệu phục hồi tuy nhiên còn rất chậm.

Công ty cổ phần xi măng La Hiên nằm trong vùng có mật độ tập trung các nhà máy xi măng nhiều nhất cả nước do đó tình trạng cung vượt cầu rất lớn hiện nay dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt tại thị trường nội địa đẩy mật bằng giá xuống thấp đặc biệt là Clinker xuất khẩu.

Nguồn nguyên liệu mỏ đá của Công ty chất lượng không cao.

Năm 2014 chính sách quản lý xe quá tải chưa thực hiện đồng đều dẫn đến mất lợi thế cạnh tranh một số vùng dẫn đến giảm sản lượng tiêu thụ năm 2014.

III/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HĐQT NĂM 2014.

1/ Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền:

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ được pháp luật và điều lệ Công ty quy định. Năm 2014 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 18 cuộc họp HĐQT trực tiếp, để đánh giá kiểm điểm các nội dung công việc đã quyết nghị, đánh giá nhận định tình hình và đề ra mục tiêu SXKD của các quý trong năm, quyết định các nội dung liên quan đến công tác ĐTXD, cơ cấu bộ máy, tổ chức nhân sự, các lĩnh vực SXKD thuộc thẩm quyền, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 18 nghị quyết; 40 quyết định.

Những vấn đề chính, quan trọng nhất của Công ty được bàn thảo và quyết định tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2014 bao gồm:

* Hàng quý họp đánh giá, kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ quý của Hội Đồng Quản Trị; đánh giá kiểm điểm những mặt làm được, làm tốt, những mặt chưa làm được, mặt còn hạn chế của cơ quan điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của quý; nhận định thuận lợi, khó khăn từ chủ quan, khách quan để quyết định kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển sản xuất của Công ty cho quý kế hoạch tiếp theo.

* Quyết định ban hành các quy chế quản lý và điều hành áp dụng trong Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI như sau:

- Quy chế quản lý công nợ
- Quy chế vay vốn CBCNV
- Quy chế quản lý dự án và đầu tư xây dựng
- Quy chế quản lý mua sắm, sử dụng vật tư
- Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng

Việc tổ chức các cuộc họp trực tiếp của HĐQT như thông báo mời họp, chương trình nghị sự và các tài liệu liên quan đến những vấn đề sẽ quyết định tại cuộc họp đều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Những vấn đề được Hội đồng quản trị bàn thảo quyết định tại cuộc họp đều được ghi lại bằng biên bản; Các quyết định của Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được ban hành bằng nghị quyết để cơ quan điều hành thực hiện, được lưu giữ đầy đủ đúng quy định.

Trên cơ sở các tài liệu được chuẩn bị chi tiết, cụ thể, chu đáo của cơ quan điều hành, với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi thành viên nên các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty được thông qua sát đúng với yêu cầu thực tiễn SXKD

của Công ty đặt ra, tất cả các quyết định của Hội đồng quản trị công ty được thông qua với tỷ lệ 100% tại cuộc họp.

2/ Việc chuẩn bị và tổ chức để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

Ngày 10 tháng 4 năm 2014 Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, từ khâu chuẩn bị các điều kiện đại hội, triệu tập đại hội đến việc thực hiện chương trình đề ra cho đại hội. Hội Đồng Quản Trị đã chỉ đạo đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã hoàn thành tốt chương trình nghị sự, đại hội đã thông qua toàn bộ chương trình gồm có 8 nội dung mà Hội Đồng Quản Trị đã thông báo đến các cổ đông trong đó các nội dung đã được đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ cao từ 96,45% đến 100%. Sự thành công của đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định của đại hội đồng cổ đông.

3/ Công tác giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.

3.1. Những mặt làm được:

Hội đồng quản trị giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các nghị quyết. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị các đồng chí Giám đốc, phó Giám đốc đã trình bày báo cáo kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Trong năm 2014 Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2014 mặc dù sản lượng tiêu thụ không đạt được kế hoạch giao nhưng chỉ tiêu lợi nhuận Công ty tăng đáng kể .

Năm 2014 cơ quan điều hành đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ được giao

Lợi nhuận trước thuế đạt 26.886/KH 17.500 triệu đồng =153% kế hoạch giao.

Quản lý tốt tài sản, nguồn vốn, doanh thu - chi phí. Cải thiện hệ số nợ phải trả trên vốn chủ giảm từ 6,01 số đầu năm xuống còn 4,66 số cuối năm , hệ số khả năng thanh toán và công nợ phải thu của khách hàng KH 29 tỷ thực hiện 22,69 tỷ. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp BHXH cho người lao động đầy đủ và đúng quy định.

Công tác thị trường : Công ty quản lý tốt công tác thị trường đặc biệt giữ vững được thị trường truyền thống có giá tốt nhất làm tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty đó là thị trường : Thái nguyên, Cao bằng, Bắc cạn.... Đồng thời Công ty điều chỉnh giá kịp thời làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác sản xuất đã được chú trọng chất lượng sản phẩm của Công ty tương đối ổn định, các thiết bị hoạt động tốt nâng cao năng suất thiết bị, đặc biệt năng suất máy nghiền xi măng làm giảm đáng kể chỉ tiêu điện năng và đáp ứng được sản lượng tiêu thụ xi măng, clinker năm 2014 không còn hiện tượng phải mua clinker ngoài như các năm trước đây.

Công tác sửa chữa thiết bị đã được chú trọng nên giảm đáng kể các sự cố lớn như năm 2013.

Công tác An toàn năm 2014 Công ty đã làm tốt công tác an toàn không để xảy ra tai nạn lao động . Năm 2013 còn để xảy ra 03 vụ tai nạn lao động nặng .

Thay mặt HĐQT tôi xin biểu dương bộ máy điều hành Công ty năm 2014 đã thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông năm 2014 đã đặt ra.

3.2. Những mặt tồn tại cần khắc phục năm 2015:

- Công tác thị trường cần chú trọng hơn đặc biệt việc kiểm tra giám sát tiêu thụ sản phẩm đúng địa.

- Công tác bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cần được tăng cường hơn đặc biệt công tác bôi trơn thiết bị tránh để các sự cố xảy ra.

4/ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đạt được.

Để thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị cơ quan điều hành đã đề ra các giải pháp phù hợp với thực tế sản xuất, tiêu thụ từng thời điểm, từng khu vực khác nhau. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2014 đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So sánh (%)
A	Chỉ tiêu hiện vật				
I	Sản lượng sản xuất	Tấn	700.000	620.661	88,67
1	Xi măng	“	610.000	464.207	
2	Clinker thương phẩm	“	90.000	156.454	
II	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	700.000	620.583	88,65
1	Xi măng	“	610.000	464.129	
2	Clinker thương phẩm	“	90.000	156.454	
B	Tổng doanh thu		645.895	581.914	90,09
1	Xi măng	Tr.đ	572.086	464.863	
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	58.455	100.608	
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	15.354	16.442	
C	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	17.500	26.887	153,64
D	Cổ tức (dự kiến)	%	6	10	166,67
G	Nộp NS nhà nước	Tr.đ	23.360	21.622	92,56
E	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân	Người	741	761	102,70
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	5.654.906	6.011.568	106,31

5/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị.

Nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị đối với việc quản trị, điều hành quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2014 Công ty đã chi trả tiền lương, thưởng, thù lao cho các thành viên HĐQT như sau:

ĐVT: 1000đ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Ngô Ngọc Sơn	CT HĐQT			25.099	25.099
2	Nguyễn Văn Dũng	TV HĐQT-GĐ	285.347		21.357	306.704
3	Phạm Mạnh Tiến	TV HĐQT	163.790		21.357	185.147
4	Trần Việt Cường	TV HĐQT	116.804		21.357	138.161
5	Lê Thị Thu Hiền	TV HĐQT	217.108		21.357	238.465
	Tổng Cộng		783.048	-	110.527	893.576

III/ KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Thuận lợi :

- Năm 2015 tình hình bất động sản trong nước được đánh giá có dấu hiệu phục hồi tốt hơn so với năm 2014.
- Công tác quản lý xe quá tải của Nhà nước đã tiến hành triệt để hơn tạo nên sự cạnh tranh minh bạch.
- Tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện rõ rệt.
- Các tổ chức, bộ máy lãnh đạo công ty đoàn kết nhất trí.
- Tình hình thiết bị dây chuyền sản xuất đã được chú trọng đầu tư thích đáng nên đã được cải thiện .

Khó khăn:

Năm 2015 kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ.

Tình hình tiêu thụ sản phẩm xi măng vẫn cạnh tranh khốc liệt, cung vẫn vượt cầu .

Tình hình kinh doanh bất động sản vẫn trong tình trạng phục hồi chậm.

Quá trình đầu tư ban đầu do việc giảm chi phí đầu tư nên sự đồng bộ của dây chuyền không cao thể hiện:

- + Hệ thống đo lường đặc biệt là hệ thống cân phối liệu không chính xác , dao động lớn gây khó khăn trong việc quản lý chất lượng.
- + Hệ thống xi lô chứa thành phẩm thiếu nên dẫn đến việc sản xuất đa dạng sản phẩm không cao .
- + Hệ thống thiết bị hiện trạng nằm trong tình trạng lạc hậu như hệ thống ghi lạnh, máy đóng bao... cần có sự cải tiến để tăng chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất thiết bị.
- + Giá đầu vào có xu hướng tăng như điện năng nhà nước tăng 7,5% nhưng đối diện sản xuất dự kiến tăng 10% dẫn đến chi phí tăng .

Đánh giá được những khó khăn trên HĐQT Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh và một số định hướng cần tiếp tục phải được thực hiện trong năm 2015 như sau:

1/ Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2015.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Ghi chú
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	650.000	
2	Doanh Thu	1000đ	573.548.767	
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	24.559.629	
4	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	17.505.725	
5	Tỷ lệ cổ tức	%	10	
6	Lao động định mức	Người	773	
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	5.900.000	

2/ Kế hoạch ĐTXD năm 2015.

Mục tiêu của công tác đầu tư xây dựng của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn vốn đầu tư, khai thác tối đa các nguồn lực để đầu tư

hiệu quả. Đầu tư theo kế hoạch, thiết kế được duyệt đảm bảo cho dự án công trình bền vững, an toàn và hiệu quả, bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện các bước công việc từ chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, đưa dự án vào khai thác sử dụng phải tuân thủ đúng pháp luật và các quy định hiện hành của nhà nước.

Kế hoạch ĐTXD năm 2015: Tổng giá trị đầu tư ước tính: 13.921 triệu đồng bao gồm các hạng mục, dự án chủ yếu như sau.

Dự án mỏ đá vôi Đồng Chuôm : 12,421 tỷ

+ Xây dựng TBA 35/0,4kV và đường dây 35kV : 2,934 tỷ

+ Thi công đường vận chuyển đá từ Cúc đường ra Quốc lộ 1B cự ly 3,4 Km : 9,487 tỷ

Đền bù giải phóng mặt bằng mỏ sét Cúc Đường : 1,5 tỷ

3/ Các giải pháp cơ bản trong điều hành của HĐQT năm 2015.

- Hội đồng quản trị Công ty phải năng động sáng tạo hơn nữa để giải quyết tháo gỡ những vấn đề vướng mắc, đề ra những giải pháp khắc phục khó khăn, tận dụng cơ hội mới để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2015.

- Tăng cường chỉ đạo giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo các nghị quyết của HĐQT ban hành.

- Có các giải pháp thích hợp đảm bảo nguồn vốn cho trả nợ đầu tư, cho sản xuất kinh doanh với hiệu quả cao nhất.

- Đổi mới phương pháp làm việc nâng cao chất lượng công việc, các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Về các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành :

+ Có kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa định kỳ thiết bị, khắc phục tối đa những sự cố thiết bị dây chuyền, phấn đấu đạt công suất thiết kế lò nung Clinker. Tổ chức ngay tổ giám sát độc lập kiểm tra thiết bị hàng ngày ngăn ngừa các sự cố thiết bị.

+ Tìm mọi giải pháp về kỹ thuật, công nghệ để tăng mức Clinker và chất lượng xi măng.(Tập trung cải tạo máy nghiền xi măng, ghi lạnh, Các hệ thống đo lường giám sát, phối liệu...). Nâng cao chất lượng nguồn nguyên liệu chính như đá vôi, sét, đất cao si lic...

+ Tiếp tục nghiên cứu các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến áp dụng thay thế các thiết bị lạc hậu nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất thiết bị giảm giá thành tăng sức cạnh tranh sản phẩm .

+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, Tiến hành công tác khoán chi phí theo các công đoạn sản xuất như điện năng, chi phí vận hành, chi phí sửa chữa thường xuyên thiết bị... phấn đấu tiết kiệm 5% chi phí theo chủ trương của Tập đoàn và Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomin.

+ Tăng cường công tác thị trường, giữ vững và tăng sản lượng tiêu thụ tại các thị trường truyền thống (Thái nguyên, Bắc cạn, Cao Bằng), mở thêm các thị trường mới để tăng sản lượng tiêu thụ .Đặc biệt tăng cường thị trường xi măng bột thay cho việc tiêu thụ clinker xuất khẩu nhưng phải đặc biệt chú trọng về chất lượng sản phẩm.

+ Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thông qua các biện pháp:

- Trọng tâm giảm tuổi nợ, xử lý nợ khó đòi, tăng vòng quay hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường thu hồi công nợ bán hàng



(đặc biệt là công nợ quá thời hạn thanh toán), điều hành theo hướng. Các khách truyền thống có khả năng tài chính nếu cho nợ thì phải có bảo lãnh của Ngân hàng hoặc có tài sản đảm bảo, thời gian cho nợ không quá 15 đến 20 ngày; tuyệt đối không bán hàng cho những khách hàng dây dưa thanh toán nhằm đảm bảo an toàn vốn trong sản xuất kinh doanh.

+ Rà soát đánh giá kỹ công tác lao động - tiền lương, có lộ trình tăng NSLĐ, tiết giảm lao động (đặc biệt là lao động gián tiếp). Thực hiện chế độ tiền lương của Công ty gắn với NSLĐ và hiệu quả, không tăng tiền lương khi không tăng NSLĐ và lợi nhuận.

+ Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên trong Công ty;

+ Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của ban điều hành, Duy trì tình hình tài chính ổn định;

+ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng gọn nhẹ; chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định trong quản lý phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; cũng như phù hợp với các quy chế, qui định của Công ty mẹ và các qui định hiện hành của nhà nước; tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả SXKD.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động quản trị doanh nghiệp của mình với những nội dung trên. Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

Thái Nguyên, ngày 31., tháng ..b.... năm 2015

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Sơn

Số: 0190.../BC-KHVT

Thái nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY
VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2014 - KẾ HOẠCH SXKD 2015
(Dự thảo)**

Kính thưa Quý vị Cổ đông và Quý vị đại biểu.
Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên số: 018/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 10/4/2014, quyết định của HĐQT Công ty số: 020/QĐ-HĐQT, ngày 10/4/2014 V/v giao kế hoạch SXKD năm 2014 cho Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI. Tôi xin trình bày Báo cáo về kết quả SXKD năm 2014 của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2014.**

I/ Đặc điểm tình hình.

a/ Thuận lợi.

Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI là đơn vị có vốn góp cổ phần chi phối của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomin thuộc Tập Đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam nên Công ty nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomin trên toàn diện các lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, Cơ Điện, KTTKTC, tiền lương, KHVT, an toàn đặc biệt là quản lý thị trường, giá bán sản phẩm.

Sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, sự đoàn kết nhất trí cao trong chỉ đạo điều hành của cán bộ và tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí phấn đấu vì mục tiêu chung của Công ty là hiệu quả SXKD, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Năm 2014 sự phục hồi chung của nền kinh tế, nhiều dự án đầu tư xây dựng đặc biệt là các dự án bất động sản, cơ sở hạ tầng, giao thông đã được triển khai xây dựng tăng nhu cầu về xi măng và vật liệu xây dựng so với năm 2013 kích thích tiêu thụ sản phẩm.

b/ Khó khăn.

Do tình trạng cung vượt cầu rất lớn hiện nay với công suất toàn ngành xi măng trong cả nước là 77 triệu tấn trong khi đó sản lượng tiêu thụ toàn ngành xi măng năm 2014 đạt 49 dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt tại thị trường nội địa đẩy mạnh bằng giá xuống thấp.

Đối với Công ty cổ phần xi măng La Hiên năm 2014 cũng gặp rất nhiều khó khăn tại thị trường trong nước do nằm trong vùng có mật độ các nhà máy xi măng nhiều nhất cả nước, tình trạng cạnh tranh tại các khu vực là thị trường truyền thống

rất quyết liệt làm cho thị phần giảm khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.

Năm 2014 nhà nước đẩy mạnh công tác quản lý trọng tải lưu hành xe vận chuyển và trong tổ chức thực hiện cân tải trọng xe tại các địa phương trong cả nước không đồng đều. Tỉnh Thái nguyên thực hiện cân tải trọng xe trên tuyến quốc lộ 1B thường xuyên đã ảnh hưởng rất lớn làm tăng chi phí vận chuyển dẫn đến giá bán sản phẩm xi măng tăng cao do cước vận tải làm giảm sản lượng tiêu thụ và ưu thế cạnh tranh sản phẩm.

II/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2014.

STT	Chỉ tiêu	Đ V T	KH năm 2014	TH năm 2013	TH năm 2014	% TH KH	% TH 2014 2013
A	Chỉ tiêu hiện vật						
I	Sản lượng sản xuất	Tấn	700.000	640.476,13	620.661,11	88,67%	96,91%
1	Xi măng	“	610.000	577.708,44	464.206,92	76,09%	80,35%
2	Clinker thương phẩm	“	90.000	62.767,69	156.454,19	173,84%	249,26%
II	Sản lượng tiêu thụ	“	700.000	640.477,13	620.583,11	88,65%	96,89%
1	Xi măng	“	610.000	577.709,44	464.128,92	76,09%	80,34%
2	Clinker thương phẩm	“	90.000	62.767,69	156.454,19	173,84%	249,26%
B	Doanh thu, Thu nhập khác		645.894,87	590.399,31	581.913,70	90,09%	98,56%
1	Xi măng	Tr.đ	572.086,36	541.467,90	464.863,48	81,26%	85,85%
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	58.454,55	40.211,25	100.607,99	172,11%	250,19%
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	15.353,96	8.720,16	16.442,22	107,09%	188,55%
C	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	17.500	1.552,93	26.886,65	153,64%	1.731,35%
D	Cổ tức (dự kiến)		6%	0%	10%	166,67%	%
G	Nộp NS nhà nước	Tr.đ	23.360	15.233,71	21.622,19	92,56%	141,94%
E	Lao động và thu nhập						
1	Lao động bình quân	Người	741	810	761	102,69%	93,95%
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	5.654.906	5.163.869	6.011.568	106,31%	116,42%

III. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1/ Những tiến bộ Công ty đã đạt được.

Trong công tác điều hành Công ty luôn củng cố, duy trì thường xuyên phân tích giá thành theo tháng để từ đó có các biện pháp giảm chi phí đầu vào hạ giá thành sản phẩm. Ban lãnh đạo Công ty đã duy trì các cuộc họp thường xuyên và định kỳ để kiểm điểm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư

và việc triển khai những chủ trương theo nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Năm 2014 ban lãnh đạo điều hành công ty đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn và các tổ chức đoàn thể, triển khai nhiệm vụ kế hoạch và phát động thi đua tới từng phòng ban, phân xưởng, tổ đội sản xuất, sự đoàn kết vượt qua khó khăn gian khổ phấn đấu trong lao động sản xuất của đội ngũ công nhân- cán bộ trong Công ty đã tạo nên không khí thi đua, thúc đẩy công việc được giao và kết quả được thể hiện rõ nét ở các mặt chủ yếu sau:

*** Công tác tiêu thụ sản phẩm và mở rộng thị trường:**

Năm 2014 Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các nhà máy xi măng trong và ngoài Vinacomin để quản lý chặt chẽ thị trường, giá bán theo đúng sự chỉ đạo, điều hành thị trường của Tổng công ty nên đã hạn chế được tình trạng các sản phẩm xi măng của các Công ty trong Vinacomin cạnh tranh nhau giá bán trên cùng một thị trường. Một số thị trường như Thái nguyên; Bắc cạn; Bắc sơn; Bình gia; Lạng sơn là thị trường chủ đạo có ít loại xi măng cạnh tranh vì vậy trong năm qua Công ty đã duy trì được sản lượng và tăng giá bán đáng kể tại các thị trường này.

Thị trường xuất khẩu Clinker tương đối ổn định mặc dù tiêu thụ Clinker mang lại lợi nhuận không cao nhưng đã làm giảm áp lực cung vượt quá cầu của thị trường đồng thời giúp Công ty duy trì sản xuất được ổn định, tạo việc làm ổn định cho người lao động.

Công ty đã tổ chức tốt mạng lưới tiếp thị, phân công chi tiết các khu vực quản lý, nắm bắt tình hình thị trường cũng như khả năng thanh toán của khách hàng để có biện pháp bán hàng và thu hồi công nợ kịp thời, thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ với khách hàng, đơn đốc việc thu hồi công nợ.

*** Công tác kỹ thuật công nghệ, cơ điện và điều hành sản xuất:**

Công tác kỹ thuật đã có những cố gắng lớn trong kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu ra với chất lượng xi măng xuất kho luôn đạt 100% theo tiêu chuẩn Việt Nam. Quy hoạch tốt công tác tiếp nhận nguyên nhiên vật liệu, cải tiến công tác kiểm tra, kiểm soát điều chỉnh phối liệu hợp lý, nâng cao được chất lượng clinker sản xuất, duy trì tỷ lệ pha phụ gia xỉ trong xi măng đạt kế hoạch giao nên thực hiện định mức tiêu hao nguyên vật liệu trong giá thành sản phẩm năm 2014 đã duy trì ổn định ở mức cao.

Công tác cơ điện đã quan tâm quản lý tốt hồ sơ thiết bị, quy trình vận hành, quy trình an toàn cho thiết bị lập biện pháp và tổ chức thực hiện sửa chữa khắc phục sự cố thiết bị dây chuyền đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn. Tổ chức bảo dưỡng định kỳ thiết bị dây chuyền sản xuất theo kế hoạch để duy trì tình trạng kỹ thuật phòng ngừa sự cố để tăng thời gian huy động của thiết bị.

Năm 2014 điều hành và kiểm soát tốt về năng suất các thiết bị chính như : máy nghiền liệu, nghiền than, nghiền xi măng nên đã đảm bảo duy trì sản xuất giảm thời gian huy động giờ cao điểm, tận dụng tối đa thời gian thấp điểm nên đã giảm giá điện năng bình quân thực hiện 5% so với kế hoạch giao tiết kiệm chi phí điện năng, tăng hiệu quả kinh doanh.

*** Công tác kế hoạch, khoán quản:**

+ Công tác kế hoạch đã bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty để triển khai giao nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng tuần, tháng, quý tới từng đơn vị sản xuất sát với nhiệm vụ, năng lực thiết bị được giao đồng thời tổ chức nghiệm thu, phân tích kiểm điểm và đề xuất các biện pháp để tổ chức và chỉ đạo sản xuất kịp thời.

+ Công tác vật tư đã quản lý, cung ứng vật tư năm 2014 với tổng giá trị trên 314,5 tỷ đồng. Thủ tục mua bán vật tư thực hiện theo đúng quy chế quản lý vật tư của Công ty, của Tổng Công ty và của Tập đoàn. Vật tư mua đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của sản xuất.

*** Công tác quản lý kế toán, tài chính:**

Quản lý tốt tiền vốn, tài sản của Công ty, sử dụng đồng vốn linh hoạt, tiết kiệm chi phí tài chính góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, cải thiện hệ số nợ phải trả trên vốn chủ, hệ số khả năng thanh toán và công nợ phải thu của khách hàng đạt vượt mức kế hoạch Tổng công ty giao. Quản lý tốt sổ cổ đông và thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp BHXH, y tế, thất nghiệp cho người lao động đầy đủ và đúng quy định. Thực hiện kiểm soát tốt các khoản thu chi theo đúng chế độ, đôn đốc các bộ phận chấp hành các quy định về kế toán tài chính.

*** Công tác Tổ chức nhân sự và Lao động tiền lương:**

Trong năm 2014 đã chủ động cùng các đơn vị liên quan cân đối, sắp xếp cơ cấu lại lao động hợp lý đảm bảo đủ định biên cho dây chuyền sản xuất chính, giảm thiểu lao động quản lý, phục vụ, phụ trợ tính đến thời điểm 31/12/2014 số lao động hiện có của Công ty là 747 người giảm 30 người so với số đầu năm 2014.

Công tác tiền lương đã tổ chức quản lý và phân phối tiền lương, tiền công cho người lao động an toàn thỏa đáng đúng nguyên tắc, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ không có vi phạm trong phân phối thu nhập đối với người lao động. Giải quyết các chế độ BHXH, YT, KPCĐ cho người LĐ trong Công ty đầy đủ đúng pháp luật. Công tác khen thưởng, kỷ luật thực hiện tốt theo đúng các quy định của Công ty.

*** Các phân xưởng sản xuất:**

Các phân xưởng trong năm nhìn chung đã chủ động trong công việc dựa trên kế hoạch được giao và các chỉ tiêu đã giao khoán. Nhìn chung các phân xưởng sản xuất và phục vụ cơ điện đã phát huy tính tự chủ, sáng tạo trong sản xuất phối hợp nhịp nhàng thực hiện nhiệm vụ được giao.

*** Công tác an toàn bảo hộ lao động:**

Năm 2014 Công ty sản xuất an toàn tuyệt đối không để xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng và sự cố thiết bị loại I, loại II theo phân loại sự cố của Tập đoàn công nghiệp than- Khoáng sản Việt Nam –TKV

2/ Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam (VNĐ) và đã phản ánh đúng, trung thực tình hình tài chính của Công ty tại

11/1 - 3.000.101

thời điểm 31/12/2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

- Trích khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao thực hiện theo quy định tại thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

- Thanh toán cho người bán đúng hợp đồng, các khoản gốc, lãi vay đến hạn trong năm đều đã được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn.

- Trích lập các quỹ theo Luật định: Việc trích lập các quỹ và việc sử dụng các quỹ trong năm do HĐQT Công ty quyết định trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2.1. Tình hình tài sản

* Tình hình tài sản tại thời điểm 31/12/2014:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014
I	Tài sản ngắn hạn	74.441.029.223
II	Tài sản dài hạn	541.076.657.571
	Tổng cộng	615.517.686.794

* Tình hình công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2014:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014
1	Phải thu ngắn hạn từ khách hàng	22.473.402.830
2	Trả trước cho người bán	132.832.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	476.056.332
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(391.999.809)
	Tổng cộng	22.690.291.353

Tính đến thời điểm 31/12/2014 giá trị tổng tài sản của Công ty giảm gần 80 tỷ so với thời điểm 31/12/2013 chủ yếu do giá trị tài sản cố định trích khấu hao và không đầu tư bổ sung đồng thời nhượng bán thanh lý một số tài sản đã lạc hậu và một số tài sản khác không có nhu cầu sử dụng đã hết khấu hao để thu hồi vốn với giá trị thu hồi 3,56 tỷ đồng, hàng tồn kho giảm gần 13 tỷ đồng.

Đối với các khoản công nợ phải thu đều được đối chiếu xác nhận với khách hàng đầy đủ và đây cũng là khoản nợ luân chuyển trong thời hạn cho phép tuy nhiên trong năm cũng để phát sinh 188 triệu đồng công nợ phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

2.2. Tình hình nợ phải trả

* Dư nợ vay của Công ty tại thời điểm 31/12/2014:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014
I	Nợ ngắn hạn	241.427.821.142

II	Nợ dài hạn	265.252.757.345
	Tổng cộng	506.680.578.487

I/ Đặc điểm tình hình.

Năm 2015 kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ. Năm 2015 dự báo thị trường tiêu thụ xi măng vẫn cạnh tranh khốc liệt, khó khăn và thách thức đối với Công ty còn lớn. Tình hình đó sẽ tác động trực tiếp ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Công ty.

* Tình hình công nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2014:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014
1	Phải trả người bán	128.508.959.669
2	Người mua trả tiền trước	2.812.442.588
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	8.854.011.818
4	Phải trả người lao động	11.634.621.745
5	Phải trả nội bộ	886.059.451
6	Các khoản phải trả khác	10.771.838.308
	<i>Trong đó: + Tiền cổ tức trả cho các Nhà đầu tư</i>	<i>10.021.673.000</i>
	<i>+ Các khoản phải trả khác</i>	<i>750.165.308</i>
7	Chi phí phải trả	1.275.694.610
8	Vay và nợ ngắn hạn	97.750.000.000
9	Vay và nợ dài hạn	241.252.757.345
10	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	2.934.192.953

* Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Do Công ty có chính sách trả tiền chậm cho nhà cung cấp, nên việc công nợ phải trả luân chuyển thường xuyên do đó không có biến động lớn nào về công nợ phải trả.

* *Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.*

Công ty không có khoản nợ phải trả xấu, các khoản nợ phải trả đều được kiểm soát và thanh toán đầy đủ, đúng hạn. Đến thời điểm 31/12/2014 Công ty đang có khoản vay nợ ngoại tệ để thực hiện đầu tư cho các dự án với số tiền: 1.750.911,04 USD; dư nợ vay tín dụng tương đối lớn, do vậy khi nhà nước có thay đổi tỷ giá ngoại tệ, lãi suất tiền vay lớn cũng sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về chính sách, quản lý

Ban hành Quy chế quản lý công nợ quy định những nguyên tắc về quản lý và xử lý công nợ trong Công ty cổ phần xi măng La Hiên; Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thu hút lao động thuộc khu vực sản xuất chính và có mức độ ảnh hưởng

lớn trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mà có tâm huyết làm việc lâu dài tại Công ty, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, tay nghề giỏi, chấp hành tốt các nội quy, quy chế và sự phân công của đơn vị, đạt và vượt năng suất lao động giao khoán, bảo đảm tiến độ chất lượng sản phẩm và an toàn lao động.

Tiếp tục rà soát đề quản lý chặt chẽ hơn các định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, điện năng và các chi phí khác nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tiếp tục ban hành các quy chế quản lý nhằm quản lý tốt hơn và phù hợp với các quy định của pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị chi phí với mô hình phù hợp, tiết kiệm chi phí, nâng cao thời gian huy động, năng suất thiết bị, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, bền vững.

- Tiếp tục công tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm: Bám sát những diễn biến của thị trường để điều chỉnh chính sách kịp thời phù hợp, giữ thị trường truyền thống nhất là thị trường tiêu thụ trong tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận.

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tiết kiệm nhiên liệu, điện năng giảm chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao mức độ an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Tạo điều kiện cho các Cổ đông thực sự là người làm chủ doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; cải tiến, thiết lập phương thức quản lý tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Kien toàn bộ máy theo hướng tinh, gọn và chất lượng, tăng cường bộ phận khai thác thị trường, tìm kiếm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu đảm bảo chất lượng và ổn định.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NĂM 2015

I/ Đặc điểm tình hình.

Năm 2015 dự báo thị trường tiêu thụ xi măng vẫn cạnh tranh khốc liệt, khó khăn và thách thức đối với Công ty còn lớn. Tình hình đó sẽ tác động trực tiếp ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Công ty.

II/ Mục tiêu nhiệm vụ chính.

Mục tiêu nhiệm vụ của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI là : Duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị chi phí với mô hình phù hợp, tiết kiệm chi phí, nâng cao thời gian huy động, năng suất thiết bị, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh sản phẩm đảm bảo tăng trưởng hợp lý, bền vững đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Cải thiện tiền lương, điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động.

1/ Các chỉ tiêu chủ yếu.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Ghi chú
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	650.000	
2	Doanh Thu	1000đ	573.548.767	
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	24.559.629	
4	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	17.505.725	
	Tỷ lệ cổ tức	%	10	
5	Lao động định mức	Người	773	
6	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	5.900.000	

Đánh giá được những khó khăn của năm 2015, sau khi xem xét Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với chỉ tiêu lợi nhuận năm 2015 là 17,5 tỷ đồng giảm so với thực hiện năm 2014.

Nguyên nhân: Do tăng giá điện đầu năm 2015 theo quyết định của Bộ Công thương bình quân là 7,5%, riêng đối với các hộ sản xuất công nghiệp khoảng 10% tăng chi phí trên 8 tỷ đồng.

2/ Kế hoạch ĐTXD năm 2015.

Tổng giá trị đầu tư ước tính: 13.921 triệu đồng bao gồm các hạng mục, dự án chủ yếu như. Dự án mỏ đá vôi Đồng Chuôm, đền bù giải phóng mặt bằng mỏ sét Cúc Đường.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động SXKD năm 2014 và phương hướng biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 của Giám đốc Công ty CP xi măng La Hiên -VVMI.

Giám đốc Công ty cổ phần xi măng La Hiên xin kính trình đại hội.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Văn Dũng

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

*Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng
La Hiên - VVMI*

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Hiên - VVMI.

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần xi măng La Hiên - VVMI.

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần xi măng La Hiên - VVMI năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xi măng La Hiên - VVMI xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014, kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2014 như nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014:

- Ban kiểm soát đã hoạt động bám sát các nội dung theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014; các quy định tại Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đảm bảo tính tuân thủ và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên đề ra nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính 6 tháng và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.

Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2014; đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty năm 2014.

II. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

- Về thù lao của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014, Công ty cổ phần xi măng La Hiên đã trả thù lao cho Ban kiểm soát theo Nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm không phát sinh chi phí hoạt động nào.

III. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm soát:

1. Về công tác quản trị và điều hành Công ty:

a. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Các nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, tiếp tục ban hành, hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch.

- Giao Giám đốc thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, luật pháp nhà nước; phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành cùng hợp tác nhằm đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp công ty vượt qua những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

- Năm 2014, Hội đồng quản trị đã định hướng, chỉ đạo Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, bảo toàn và phát triển được vốn của Công ty.

b. Ban Điều hành

Cùng với HĐQT, Ban điều hành có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Mặc dù nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn; thị trường tiêu thụ xi măng trong nước cung vẫn vượt cầu, cạnh tranh vẫn diễn ra khốc liệt; song Ban điều hành đã nỗ lực tìm các giải pháp để hạ giá thành sản phẩm, đẩy mạnh công tác tiêu thụ, cụ thể:

- Công ty đã có những giải pháp thích hợp để tăng hiệu quả SXKD; sản lượng tiêu thụ xi măng tuy không đạt so với kế hoạch đề ra, nhưng Công ty đã có giải pháp tích cực giữ vững được thị trường truyền thống, tăng giá bán xi măng so với



Handwritten signature or mark in blue ink at the bottom right corner.

kế hoạch giao từ 50.000 đến 60.000đ/tấn làm tăng hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Tăng mức Clinker, tăng tỷ lệ pha phụ gia so với kế hoạch, góp phần giảm giá thành sản phẩm và ổn định được chất lượng sản phẩm.

- Điều hành và kiểm soát tốt về năng suất các thiết bị chính như: máy nghiền liệu, nghiền than, nghiền xi măng nên đã đảm bảo duy trì sản xuất giảm thời gian huy động giờ cao điểm, tận dụng tối đa thời gian thấp điểm nên đã giảm giá điện năng bình quân thực hiện 5% so với kế hoạch giao tiết kiệm chi phí điện năng, tăng hiệu quả kinh doanh.

Kết quả năm 2014, bộ máy điều hành đã hoàn thành vượt mức kết quả sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể: lợi nhuận trước thuế đạt 26,88 tỷ đồng/kế hoạch: 17,5 tỷ đồng bằng 153,6% so với kế hoạch, tỷ lệ trả cổ tức đạt 10%/VĐL/ kế hoạch: 6%/VĐL bằng 166% so với kế hoạch.

2. Về tình hình hoạt động tài chính kế toán của Công ty:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Sau khi thẩm tra báo cáo quyết toán tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần xi măng La Hiên -VVMi được lập lại theo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội, Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

*	TÀI SẢN	Số tiền (đồng)
I	Tài sản ngắn hạn	74.441.029.223
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.409.479.223
-	Tiền	1.409.479.223
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	22.690.291.353
-	Phải thu của khách hàng	22.473.402.830
-	Trả trước cho người bán	132.832.000
-	Phải thu khác	476.056.332
-	Dự phòng nợ phải thu khó đòi	-391.999.809
3	Hàng tồn kho	50.293.565.930
-	Hàng tồn kho	50.293.565.930
4	Tài sản ngắn hạn khác	47.692.717
-	Tài sản ngắn hạn khác	47.692.717
II	Tài sản dài hạn	541.076.657.571
1	Tài sản cố định	528.097.541.950
-	Tài sản cố định hữu hình	510.092.130.339
	<i>Nguyên giá</i>	<i>919.215.955.541</i>

	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	-409.123.825.202
-	Tài sản cố định vô hình	17.577.748.766
	<i>Nguyên giá</i>	21.458.340.973
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	-3.880.592.207
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	427.662.845
2	Tài sản dài hạn khác	12.979.115.621
-	Chi phí trả trước dài hạn	12.780.506.107
-	Tài sản dài hạn khác	198.609.514
	Cộng tài sản	615.517.686.794
*	NGUỒN VỐN	
I	Nợ phải trả	506.680.578.487
1	Nợ ngắn hạn	241.427.821.142
-	Vay và nợ ngắn hạn	97.750.000.000
-	Phải trả người bán	104.508.959.669
-	Người mua trả tiền trước	2.812.442.588
-	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	8.854.011.818
-	Phải trả người lao động	11.634.621.745
-	Chi phí phải trả	1.275.694.610
-	Phải trả nội bộ	886.059.451
-	Các khoản phải trả phải nộp khác	10.771.838.308
-	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	2.934.192.953
2	Nợ dài hạn	265.252.757.345
-	Phải trả dài hạn người bán	24.000.000.000
-	Vay và nợ dài hạn	241.252.757.345
II	Vốn chủ sở hữu	108.837.108.307
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000
-	Thặng dư vốn cổ phần	464.476.156
-	Quỹ đầu tư phát triển	8.372.632.151
	Cộng nguồn vốn	615.517.686.794

122
IG
PH,
3LA
VMI
TH

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	575.306.633.936
2	Giá vốn hàng bán	493.813.958.756
3	Lợi nhuận gộp	81.492.675.180
4	Doanh thu hoạt động tài chính	32.774.615
5	Chi hoạt động tài chính	30.954.584.493
6	Chi phí bán hàng	7.436.227.132

7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.971.040.165
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	25.163.598.005
9	Thu nhập khác	6.574.293.724
10	Chi phí khác	4.851.244.709
11	Lợi nhuận khác	1.723.049.015
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	26.886.647.020
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.280.521.106
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22.606.125.914

III. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2014, HĐQT cùng Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

IV. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015, đề nghị bộ máy điều hành công ty cần quan tâm một số nội dung sau:

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời tiết kiệm nhiên liệu, điện năng giảm chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao mức độ an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục quản lý tốt chất lượng vật liệu sản xuất, phối liệu sống nhằm nâng cao chất lượng clinke sản xuất để tăng tỷ lệ pha phụ gia trong xi măng và giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một tấn sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng hợp lý, bảo dưỡng đúng định kỳ đồng thời tăng cường công tác kiểm tra sớm phát hiện các sự cố về thiết bị, công nghệ có thể xảy ra để có phương án xử lý kịp thời nhằm đưa thiết bị trở lại hoạt động sớm nhất có thể. Tìm hiểu và phân tích rõ nguyên nhân gây ra sự cố từ đó đưa ra biện pháp đề phòng nhằm hạn chế việc phải dừng nhiều lần do cùng một nguyên nhân để nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng thời gian hoạt động của thiết bị.

- Tăng cường công tác thị trường, giữ vững thị trường truyền thống; đặc biệt là thị trường tỉnh Thái Nguyên và không ngừng phát triển thị trường mới để tăng sản lượng tiêu thụ.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm dư nợ khách hàng bình quân, tăng vòng quay vốn.

- Điều hành một cách linh hoạt các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015.

Số: 023.../TTTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v chi trả phụ cấp cho HĐQT, BKS năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-HĐTV ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc về việc ban hành Quy chế về Người đại diện Tổng công ty tham gia quản lý doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomin.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án trả phụ cấp cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 của Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

Chức danh	Hệ số lương bậc 2/2 chuyên trách	Mức phụ cấp trách nhiệm hàng tháng của người hoạt động kiêm nhiệm
1. Chủ tịch HĐQT	6,64	6,64 x Ltt x 40%
2. Ủy viên HĐQT	5,65	5,65 x Ltt x 40%
3. Trưởng BKS	5,65	5,65 x Ltt x 40%
4. Ủy viên BKS	5,32	5,32 x Ltt x 40%
5. Thư ký HĐQT	4,99	4,99 x Ltt x 40%

Ghi chú: Ltt là mặt bằng lương tối thiểu do Nhà nước quy định theo từng thời điểm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 019../TTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của
Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã họp và thông qua ngày 10 tháng 04 năm 2014.

Theo thông báo số 043/TB-HĐQT ngày 11 tháng 07 năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Tiên về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội đã thực hiện xong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty.

(Kèm theo Báo cáo tài chính)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Ngọc Sơn

Số: *022*./TTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày *31* tháng *3* năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

Năm 2015 để thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và các chuẩn mực kiểm toán Quốc tế được thừa nhận tại Việt Nam, nhằm đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng của Ban giám đốc Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI cũng như cách trình bày tổng quát báo cáo tài chính.

Đại hội đồng cổ đông sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty. Nhưng do đặc thù hoạt động của Công ty, vì vậy đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và uỷ quyền cho HĐQT, BKS Công ty lựa chọn thuê 01 công ty kiểm toán độc lập và có đủ năng lực theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đồng thời lập báo cáo kiểm toán để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên vào đầu năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Sơn

Số: 024./TTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2014 của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 sau kiểm toán độc lập của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 của Công ty với những nội dung cụ thể như sau:

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ TRÍCH	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế		26.886.647.020
2	Các khoản CF không được khấu trừ (2012, 2013, 2014)		966.106.155
3	Lỗ lũy kế từ các năm trước		8.395.839.055
4	Lợi nhuận trước thuế tính thuế TNDN (4=1+2-3)		19.456.914.120
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (5=4*22%)	22%	4.280.521.106
6	Lợi nhuận sau thuế (6=4-5)		14.210.286.859
7	Chi trả cổ tức/vốn cổ đông	10%	10.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ (8=6-7)		4.210.286.859
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	1.263.086.057
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	70%	2.947.200.802
Tr.đó:	- Quỹ khen thưởng		1.420.577.888
	- Quỹ phúc lợi		1.420.577.888
	- Quỹ khen thưởng ban điều hành quản lý		106.045.026

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Sơn

Số: *02.5*.../TTTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày *31* tháng *3* năm 2015

TỜ TRÌNH
V/v niêm yết chứng khoán
và lựa chọn công ty tư vấn niêm yết chứng khoán

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2016 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

Nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty trên thị trường và nâng cao tính thanh khoản của cổ phiếu Công ty. Để kịp triển khai thực hiện việc niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán ngay khi xét thấy có cơ hội thuận lợi, đồng thời đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1/ Thông qua việc Công ty cổ phần xi măng La Tiên niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tập trung ở trong nước.

+ Số lượng cổ phiếu niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành tính đến thời điểm xin niêm yết;

+ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2/ Thông qua việc ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định:

+ Thời điểm niêm yết chứng khoán;

+ Lựa chọn thị trường niêm yết trong nước (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc Sở giao dịch chứng khoán T.P Hồ Chí Minh);

+ Lựa chọn tổ chức tư vấn niêm yết có chức năng tư vấn theo quy định của pháp luật;

+ Quyết định các vấn đề khác mà pháp luật quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Sơn

Số: *021*.../TTTr – HĐQT

Thái Nguyên, ngày *31* tháng *3* năm 2015

TỜ TRÌNH

**V/v bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của
Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI**

Kính gửi: Các Quý cổ đông Công ty CP xi măng La Tiên VVMI

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 27/06/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

- Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-HĐTV ngày 16 tháng 03 năm 2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc về việc cử đại diện của Tổng Công ty tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xi măng La Tiên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

1. Mục đích lấy ý kiến:

Theo sự phân công chức năng, nhiệm vụ của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomina bà **Nguyễn Hồng Hạnh** thôi giữ chức danh Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI nhiệm kỳ 2013-2018.

Do vậy, để đảm bảo số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI đã ban hành, nhằm đảm bảo lợi ích của các Cổ đông cũng như tuân thủ các nội dung mà điều lệ Công ty đã quy định cần thiết phải tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát mới.

2. Nội dung xin ý kiến:

Căn cứ vào nguyên tắc ứng cử, đề cử và kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng viên được đề cử/ứng cử HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 danh sách 01 thành viên đề đại hội bầu bổ sung vào chức danh thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

ông: **Phạm Đình Nguyên**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: **Phạm Đình Nguyễn.**
- Năm sinh: *08/02/1959* - Giới tính: *Nam*
- CMND: *012298998* - Ngày cấp: *15/03/2000*
Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*
- Hộ khẩu thường trú: *Tổ 32 – P.Thượng Đình Q. Thanh Xuân - TP. Hà Nội*
- Chỗ ở hiện tại: *Tổ 32 – P.Thượng Đình Q. Thanh Xuân - TP. Hà Nội*
- Chức vụ hiện nay: *TP Kiểm soát nội bộ. Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc-Vinacomin.*
- Liên hệ: Mobile: *0913587894*
Email: *Nguyenpham575@gmail.com*

2. Trình độ học vấn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp
1988-1993	Trường Đại học Tài chính kế toán	Cử nhân kinh tế

3. Kinh nghiệm công việc

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
09/1978 - 05/1983	- Chuyên viên	Công ty xây lắp Cẩm phả
06/1983 - 06/1986	- Phó phòng TC- Kế toán	XN Vật tư vận tải
07/1986 - 05/1991	- Kế toán trưởng	XN thi công cơ giới cầu đường
06/1991 - 08/1996	- Kế toán trưởng	XN Xây dựng Dân dụng
09/1996 - 03/1998	- Chuyên viên	Công ty Than Khe Tam
04/1998 - 05/1998	- Chuyên viên	Công ty than Nội Địa
06/1998 - 03/2012	- Phó phòng KT-TK-TC	Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc
04/2012 đến nay	- TP Kiểm soát nội bộ	Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc

4. Mối Quan hệ gia đình (Ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: *Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chi em ruột*):

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp Chức vụ	Nơi làm việc
Bố	Phạm Đình Ca	1908	Đã mất	
Mẹ	Trương thị Chiên	1920	Đã mất	
Vợ	Nguyễn thị Phương	1960	Viên chức	C.Ty Địa chất mỏ Việt Bắc
Con	Phạm Thanh Huyền	1984	Giáo viên	TOKYO - JAPAN
Con	Phạm thị Lan Hương	1986	Viên chức	BIDV-Đông Đô- Hà Nội
Con	Phạm Đức Hòa	1989	Viên chức	BDO . Chi nhánh Hà Nội

5. Cam kết trước pháp luật:

- Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

Ngày 25 tháng 03 năm 2015

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan
(nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân) hoặc
Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng
ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm
việc tại pháp nhân)



K.T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Đình Lân

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Đình Nguyên

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG LA HIÊN VVMI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày tháng 04 năm 2015

ĐƠN ỨNG CỬ

**Bổ sung thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI nhiệm kỳ 2013-2018
Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015**

Kính gửi: HĐQT Công ty Cổ phần xi măng La Hiên VVMI

Tôi tên là:

CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú :

Đơn vị Công tác:.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*bằng chữ*:.....cổ phần)
của Công ty Cổ phần xi măng La Hiên VVMI.

Đề nghị Hội đồng Quản Trị Công ty Cổ phần xi măng La Hiên VVMI cho tôi được tự ứng cử tham gia bầu cử vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xi măng La Hiên VVMI.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Ngày tháng năm 2015

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

4. Mối Quan hệ gia đình (Ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: *Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chi em ruột*):

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp Chức vụ	Nơi làm việc

5. Cam kết trước pháp luật:

- Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

Ngày tháng năm 2015

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan
(nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân) **hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường** nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số:/QC – HĐQT

Thái Nguyên, ngày tháng 04 năm 2015

Dự thảo

QUY CHẾ

Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 27/06/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI.

- Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-HĐTV ngày 16 tháng 03 năm 2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc về việc cử đại diện của Tổng Công ty tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xi măng La Hiên.

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông).

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là: 01 thành viên.

2. Thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung cần phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI như sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý khác, thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Cơ cấu Ban kiểm soát cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát phải bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính và không phải là Giám đốc tài chính của công ty.

Điều 3: Quyền đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát

Theo điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI thông qua, quyền đề cử, ứng cử vào ban kiểm soát được quy định như sau:

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết có thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên ban kiểm soát;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên;

Điều 4: Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung.

Ví dụ: Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là: $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu .

2- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc bầu với số lượng khác cho 01 ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

Điều 5: Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát của cổ đông gồm:

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia Ban kiểm soát, (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao có công chứng các giấy tờ: CMND, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Điều 6: Quy định phiếu bầu cử



1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên Ban kiểm soát đã được thông qua;
- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Số lượng phiếu biểu quyết ghi bằng %

Điều 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Người trúng cử thành viên bổ sung Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết cao nhất. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau;

2. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Chủ tọa sẽ xin ý kiến Đại hội để bầu ra một tổ kiểm tra ít nhất 3 thành viên đại diện các cổ đông sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 08: Nguyên tắc kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được ban kiểm phiếu niêm phong.

3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.



4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 9: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI thông qua tại cuộc họp.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, VP.

**T.M/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Ngọc Sơn



Số :/NQ-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày tháng 3 năm 2015



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LA HIÊN VVMI

(Dự thảo)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI đã được tiến hành ngày tháng 4 năm 2015 tại Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI dưới sự chủ toạ của Ông Ngô Ngọc Sơn - Chủ tịch hội đồng quản trị công ty.

Tham dự đại hội có ... vị cổ đông của Công ty, sở hữu và đại diện cho cổ phần, bằng% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và trách nhiệm, đại hội đã tập trung giải quyết từng nội dung trong chương trình nghị sự và thống nhất quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI nhất trí thông qua:

1/ Thông qua các nội dung báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

2/ Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng La Tiên VVMI với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2014.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014
A	Chỉ tiêu hiện vật		
I	Sản lượng sản xuất	Tấn	620.661
1	Xi măng	"	464.207
2	Clinker thương phẩm	"	156.454
II	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	620.583
1	Xi măng	"	464.129
2	Clinker thương phẩm	"	156.454
B	Tổng doanh thu		581.914

1	Xi măng	Tr.đ	464.863
2	Clinker thương phẩm	Tr.đ	100.608
3	Doanh thu, TN khác	Tr.đ	16.442
C	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.887
D	Cổ tức (dự kiến)	%	10
G	Nộp NS nhà nước	Tr.đ	21.622
E	Lao động và thu nhập		
1	Lao động bình quân	Người	761
2	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	6.011.568

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Ghi chú
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	650.000	
2	Doanh Thu	1000đ	573.548.767	
3	Nộp NS nhà nước	1000đ	24.559.629	
4	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	17.505.725	
5	Tỷ lệ cổ tức	%	10	
6	Lao động định mức	Người	773	
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	5.900.000	

1.3. Kế hoạch ĐTXD năm 2015: Tổng giá trị đầu tư ước tính: 13.921 triệu đồng bao gồm các hạng mục, dự án chủ yếu như: Dự án mỏ đá vôi Đồng Chuôm, đền bù giải phóng mặt bằng mỏ sét Cúc Đường.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

3/ **Thông qua báo cáo** của Ban Kiểm Soát về tình hình tài chính năm 2014, đánh giá hoạt động quản lý của HĐQT và Giám đốc Công ty.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

4/ **Thông qua báo cáo tài chính năm 2014** Công ty cổ phần xi măng La Hiên đã được kiểm toán.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

5/ **Thông qua báo cáo** Phương án phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức và hình thức trả cổ tức năm 2014.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

6/ **Thông qua mức trả phụ cấp** cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

Chức danh	Hệ số lương bậc 2/2 chuyên trách	Mức phụ cấp trách nhiệm hàng tháng của người hoạt động kiêm nhiệm
1. Chủ tịch HĐQT	6,64	6,64 x Ltt x 40%
2. Ủy viên HĐQT	5,65	5,65 x Ltt x 40%

3. Trưởng BKS	5,65	5,65 x Ltt x 40%
4. Ủy viên BKS	5,32	5,32 x Ltt x 40%
5. Thư ký HĐQT	4,99	4,99 x Ltt x 40%

Ghi chú: Ltt là mặt bằng lương tối thiểu do Nhà nước quy định theo từng thời điểm.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

7/ Thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 như sau: Đại hội đồng cổ đông nhất trí và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn thuê 01 công ty kiểm toán độc lập có đủ năng lực theo quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đồng thời lập báo cáo kiểm toán để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên vào đầu năm 2016.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

8/ Thông qua việc niêm yết chứng khoán và lựa chọn công ty tư vấn niêm yết chứng khoán.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

9/ Công nhận kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2014-2018) đối với Ông (bà) : được phiếu bầu, đạt % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI thông qua toàn văn ngay tại đại hội.

Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả công đồng dự họp.

Nơi nhận:

- UBCKNN (thay B/cáo);
- Công bố TT trên Website Cty
- Các thành viên HĐQT.
- Các thành viên BKS.
- Giám đốc Công ty.
- Cổ đông của Cty.
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ngô Ngọc Sơn



Handwritten signature in blue ink.